

Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ

Hải Dương, ngày 15 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Xuân Trường**.

Thư ký phiên họp: Bà **Vũ Thị Huyền** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà **Phạm Thị Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 59/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Nguyễn Thị Vân A**, sinh năm 1991.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn T1, xã S, thị xã M, tỉnh Hải Dương.

Hiện cư trú tại: Trung Quốc.

Người được chị Nguyễn Thị Vân A ủy quyền về việc giao nhận văn bản: Anh **Đào Văn T**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 01, ngõ 25 T2, phường D, quận G, thành phố Hà Nội.

2. Anh **Pan, Chen - H**, sinh ngày 23/11/1981.

Quốc tịch: Đài Loan. Hộ chiếu số 302669009 cấp ngày 21/02/2011.

Địa chỉ: Số 663, đoạn 3, đường S1, cụm 12, thôn H1, xã K1, huyện T3, Đài Loan.

Người được anh Pan, Chen - H ủy quyền về việc giao nhận văn bản: Anh **Phạm Đức P**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 76 đường C, khu K, phường M1, thành phố H2, tỉnh Hải Dương.

(Chị Vân A, anh Pan, Chen - H đều đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; Bản tự khai; Giấy ủy quyền của chị Nguyễn Thị Vân A và anh Pan, Chen - H cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Pan, Chen - H được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện M (nay là thị xã M), tỉnh Hải Dương vào ngày 08/7/2017. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về ngôn ngữ, văn hóa và bất đồng trong quan điểm sống. Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và đã sống ly thân từ lâu. Nay chị Vân A và anh Pan, Chen - H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Vân A và anh Pan, Chen - H xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Vân A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Vân A hiện đang sinh sống tại Trung Quốc nên chị ủy quyền cho anh Đào Văn T; anh Pan, Chen - H hiện đang sinh sống tại Đài Loan nên anh ủy quyền cho anh Phạm Đức P thay anh, chị giao, nhận các tài liệu tại Tòa án. Anh Tài và anh Phi nhất trí nhận ủy quyền của chị Vân A và anh Pan, Chen - H. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, các anh đã thông báo cho chị Vân A và anh Pan, Chen - H biết. Chị Vân A và anh Pan, Chen - H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Do điều kiện, công việc chị Nguyễn Thị Vân A và anh Pan, Chen - H không thể trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án được nên anh, chị đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và anh Pan, Chen - H. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Pan, Chen - H cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Chị Nguyễn Thị Vân A là công dân Việt Nam hiện đang sinh sống, làm việc tại Trung Quốc; anh Pan, Chen - H có quốc tịch Trung Quốc, hiện đang sinh sống, làm việc tại Đài Loan. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giấy ủy quyền của anh Pan, Chen - H đã được Văn phòng kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc chứng thực. Trước khi đi nước ngoài, chị Vân A đã nộp đơn xin ly hôn, các tài liệu kèm theo và giấy ủy quyền tại Tòa án; giấy ủy quyền của chị đã được chứng thực tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn Quyền thể hiện đúng ý chí, nguyện vọng của anh, chị.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Vân A và anh Pan, Chen - H đều có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Pan, Chen - H được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện M (nay là thị xã M), tỉnh Hải Dương vào ngày 08/7/2017, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, bất đồng về ngôn ngữ, văn hóa và đã sống ly thân từ lâu. Nay cả chị Vân A và anh Pan, Chen - H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng thời thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Vân A và anh Pan, Chen - H.

[2.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Vân A và anh Pan, Chen - H xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A về việc chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và anh Pan, Chen - H.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Vân A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0003921 ngày 15/02/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (do anh Đào Văn T nộp thay). Chị Vân A đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thị xã M, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Xuân Trường